

Số: 661/QĐ-SKHHCN

Đồng Nai, ngày 31 tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2020

GIÁM ĐỐC SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ ĐỒNG NAI

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ quyết định số 25/2015/QĐ-UBND ngày 25/08/2015 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 4019/QĐ-UBND ngày 09/12/2019 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2020 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 575/QĐ-STC ngày 09/12/2019 của Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước – chi ngân sách địa phương tỉnh Đồng Nai năm 2020;

Căn cứ Thông báo số 970/TB-SKHĐT ngày 10/12/2019 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc Thông báo kế hoạch đầu tư công năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 567/QĐ-SKHHCN ngày 17/12/2019 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ về việc giao dự toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2020;

Xét đề nghị của Kế toán trưởng Sở Khoa học và Công nghệ.

QUYẾT ĐỊNH:

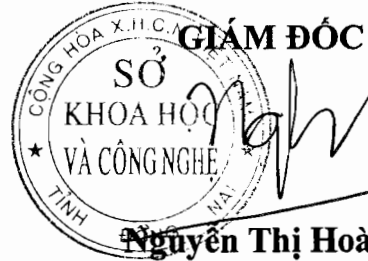
Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2020 của Khối Văn phòng Sở Khoa học và Công nghệ, Chi cục tiêu chuẩn đo lường chất lượng và đơn vị trực thuộc.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Sở Khoa học và Công nghệ, Chi cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng, Trưởng các phòng chuyên môn thuộc Khối Văn phòng Sở, đơn vị trực thuộc có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Điều 3;
 - Lưu: VT,KT.
- VP033-congbocongkhaidutoan2020\7b



Nguyễn Thị Hoàng



DỰ TOÁN THU CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2020

(Kèm theo Quyết định số 661 /QĐ-SKH&CN ngày 31/12/2019 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc công bố công khai dự toán NSNN năm 2020)

đơn vị tính: 1000 đồng

ST T	Nội dung	Loại khoản	MNNS	Tổng số dự toán được giao	Số tiết kiệm thực hiện cải cách tiền lương	Dự toán đã được phân bổ	Chi tiết theo đơn vị sử dụng	
							Văn phòng Sở KH&CN	Chi cục tiêu chuẩn đo lượng chất lượng
I	<u>DỰ TOÁN THU NS:</u>					900.000	850.000	150.000
1	<u>Tổng dự toán thu</u>							
	1. Số thu phí, lệ phí			400.000		400.000	250.000	150.000
	2. Thu xử phạt vi phạm hành chính			500.000		500.000	500.000	
	3. Số phí, lệ phí nộp ngân sách					850.000	700.000	150.000
	4. Số được để lại sử dụng					150.000	150.000	
	+ Trích nguồn cải cách tiền lương					60.000	60.000	
	+ Bổ sung kinh phí hoạt động					90.000	90.000	
II	<u>DỰ TOÁN CHI NSNN</u>			93.237.000		85.945.000	80.546.000	5.399.000
A	<u>Quản lý nhà nước</u>	L340		7.867.000	276.000	7.618.000	6.409.000	1.209.000
1	1. Kinh phí hoạt động thường xuyên	L340-K341	13	7.409.000	249.000	7.160.000	5.951.000	1.209.000
	Chi con người VP Sở 38 biên chế; Chi cục TĐC 9 biên chế)			4.914.000		4.914.000	4.070.000	844.000

	<i>Chi con người VP Sở 55 triệu; Chi cục TĐC 45 triệu đồng)</i>			2.495.000	249.000	2.246.000	1.881.000	365.000
2	2. Kinh phí không thường xuyên	L340-K341	12	458.000	27.000	458.000	458.000	
	05 Hợp đồng theo ND 161			458.000	27.000	458.000	458.000	
	<i>Chi con người</i>			210.000		210.000	210.000	
	<i>Chi hoạt động</i>			248.000	27.000	248.000	248.000	
B	Chi sự nghiệp			85.370.000	7.043.000	78.327.000	74.137.000	4.190.000
I	Sự nghiệp khoa học và công nghệ	L100		76.370.000	6.143.000	70.227.000	66.037.000	4.190.000
<i>a</i>	<i>Chi thực hiện nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng của các tổ chức KHCN</i>	L100-K103	12	8.404.000	840.000	7.564.000	7.564.000	
<i>b</i>	<i>Chi nghiên cứu khoa học</i>		16	18.043.000	1.803.000	16.240.000	16.240.000	-
	<i>Đề tài cấp tỉnh các năm trước chuyển sang 2020</i>	L100-K101		11.167.000	1.116.000	10.051.000	10.051.000	
	<i>Đề tài cấp huyện, ngành cấp tiếp năm 2020</i>	L100-K101		6.876.000	687.000	6.189.000	6.189.000	
<i>c</i>	<i>Chi hoạt động khoa học và công nghệ</i>	L100-K103	12	49.923.000	3.500.000	46.423.000	42.233.000	4.190.000
II	Sự nghiệp đào tạo	L070	12	9.000.000	900.000	8.100.000	8.100.000	
	Chương trình đào tạo nguồn nhân lực	L070-K085		9.000.000	900.000	8.100.000	8.100.000	

DỰ TOÁN CHI ĐẦU TƯ XDCB NĂM 2020

(Kèm theo Quyết định số 661 /QĐ-SKH&CN ngày 31/12/2019 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc công bố công khai dự toán NSNN năm 2020)

đơn vị tính: triệu đồng

STT	TÊN DỰ ÁN	DỰ TOÁN GIAO NĂM 2020
	Chủ đầu tư: Sở KH&CN	28.000,000
1	Trung tâm chiếu xạ Sở Khoa học Công nghệ (Ngân sách tỉnh 70%)	28.000,000
	Tổng cộng	28.000,000

